

PHỤ LỤC III

KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS HÙNG VƯƠNG

TỔ: TOÁN – TIN

Họ và tên giáo viên : H Mion Niê

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: TOÁN - LỚP 7 (Năm học 2023 - 2024)

I. Kế hoạch dạy học (Phân phối chương trình)

Cả năm: 35 tuần x 4 tiết = 140 tiết

Học kì I: 18 tuần x 4 tiết = 72 tiết (KT giữa kì I tuần 9, KT cuối kì I tuần 18)

Học kì II: 17 tuần x 4 tiết = 68 tiết (KT giữa kì II tuần 27, KT cuối kì II tuần 35)

PHẦN SỐ VÀ ĐẠI SỐ (63 TIẾT)

STT	Bài học	Số tiết	Tiết PPCT	Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
HỌC KỲ 1 (30 tiết)						
Chương 1: SỐ HỮU TỈ (16 tiết)						
1	Bài 1: Tập hợp các số hữu tỉ	2	1,2	Tuần 1	Máy chiếu	Lớp học
2	Bài 2: Các phép tính với số hữu tỉ	5	3,4	Tuần 2		Lớp học

			5,6	Tuần 3	Thước thẳng, Máy chiếu, máy tính cầm tay.	
			7	Tuần 4		
3	Bài 3: Lũy thừa của một số hữu tỉ	2	8			Máy chiếu, thước kẻ, bảng nhóm, nam châm.
			9	Tuần 5		
4	Bài 4: Quy tắc dấu ngoặc và quy tắc chuyển vế	2	10			Máy chiếu, thước kẻ, bảng nhóm, nam châm.
			11	Tuần 6		
5	Bài 5: Hoạt động thực hành và trải nghiệm: Thực hành tính tiền điện	1	12			Bảng phụ, nam châm, máy tính cầm tay.
			13	Tuần 7		
6	Bài tập cuối chương 1	3	14	Tuần 8	Thước, bảng phụ, nam châm	Lớp học
			15	Tuần 9		
7	Kiểm tra giữa học kỳ 1.	1	16			Đề kiểm tra
Chương 2: SỐ THỰC (14 tiết)						
8	Bài 1: Số vô tỉ. Căn bậc hai số học.	3	17,18	Tuần 10	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm, máy tính cầm tay.	Lớp học
			19	Tuần 11	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm, máy tính cầm tay.	Lớp học
			20			
9	Bài 2: Số thực. Giá trị tuyệt đối của một số thực.	4	21	Tuần 12	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm, máy tính cầm tay.	Lớp học
			22			
			23	Tuần 13		
10	Bài 3: Làm tròn số và ước lượng kết quả	3	24			Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm, máy tính cầm tay.
			25	Tuần 14		Lớp học

21	Kiểm tra giữa học kỳ 2		45	Tuần 27	Đề kiểm tra	Lớp học
	Bài 1: Biểu thức số, biểu thức đại số		46		Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm.	
			22	Bài 2: Đa thức một biến	4	47
48						
49,50	Tuần 29	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm.				Lớp học
51	Tuần 30	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm.				Lớp học
52						
23	Bài 3: Phép cộng và phép trừ đa thức một biến.	3	53,54	Tuần 31	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm.	Lớp học
24	Bài 4: Phép nhân và phép chia đa thức một biến	4	55,56	Tuần 32	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm.	Lớp học
			57,58	Tuần 33	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm.	Lớp học
25	Bài 5: Hoạt động thực hành và trải nghiệm: cách tính điểm trung bình môn học kì.	1	59	Tuần 34	Máy chiếu, bảng nhóm, nam châm, máy tính cầm tay.	Lớp học
26	Bài tập cuối chương 7	2	60			
27	Kiểm tra cuối năm (cả số học , Hình học và Một số yếu tố xác suất).	2	61	Tuần 35	Máy chiếu, máy tính cầm tay.	Lớp học
			62,63		Đề Kiểm tra	

PHẦN HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (57 TIẾT)

STT	Bài học	Số tiết	Tiết PPCT	Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
HỌC KỲ 1 (30 tiết)						

HÌNH HỌC TRỰC QUAN						
Chương 3: CÁC HÌNH KHỐI TRONG THỰC TIỄN (12 tiết)						
1	Bài 1: Hình hộp chữ nhật – Hình lập phương	2	1,2	Tuần 1	Máy chiếu, thước thẳng, eke, mẫu hình hộp chữ nhật, hình lập phương.	Lớp học
2	Bài 2: Diện tích xung quanh và thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lập phương	2	3, 4	Tuần 2	Máy chiếu, thước thẳng, eke, mẫu hình hộp chữ nhật, hình lập phương.	Lớp học
3	Bài 3: Hình lăng trụ đứng tam giác – Hình lăng trụ đứng tứ giác	2	5, 6	Tuần 3	Máy chiếu, thước thẳng, eke, mẫu hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.	Lớp học
4	Bài 4: Diện tích xung quanh và thể tích của hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.	3	7, 8	Tuần 4	Máy chiếu, thước thẳng, eke, mẫu hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.	Lớp học
			9	Tuần 5		
5	Bài 5: Hoạt động thực hành và trải nghiệm: Các bài toán đo đạc và gấp hình	1	10			Máy chiếu, thước có chia vạch xăngtimet; giấy A4; bút; máy tính cầm tay; phiếu học tập, bảng nhóm; kéo.
6	Bài tập cuối chương 3	2	11, 12	Tuần 6	Máy chiếu.	Lớp học
HÌNH HỌC PHẪNG						
Chương 4: GÓC VÀ ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG (18 tiết)						
7	Bài 1: Các góc ở vị trí đặc biệt	2	13, 14	Tuần 7	Máy chiếu, thước đo góc, ê ke, thước thẳng.	Lớp học

8	Bài 2: Tia phân giác	3	15	Tuần 8	Máy chiếu, thước đo góc, ê ke, thước thẳng.	Lớp học
			16, 17			
9	Ôn tập giữa học kì I	2	18	Tuần 9	Máy chiếu, thước đo góc, ê ke, thước thẳng.	Lớp học
			19			
10	Kiểm tra giữa học kì I	1	20		Đề kiểm tra	Lớp học
11	Bài 3: Hai đường thẳng song song	4	21,22	Tuần 10	Máy chiếu, thước đo góc, ê ke, thước thẳng.	Lớp học
			23,24	Tuần 11		
12	Bài 4: Định lí và chứng minh một định lí	3	25,26	Tuần 12	Máy chiếu, thước đo góc, ê ke, thước thẳng.	Lớp học
			27	Tuần 13		
13	Bài 5: Hoạt động thực hành và trải nghiệm: vẽ hai đường thẳng song song và đo góc bằng phần mềm GeoGebra	1	28		Máy chiếu.	Lớp học
14	Bài tập cuối chương 4.	2	29,30	Tuần 14	Máy chiếu.	Lớp học
HỌC KỲ 2 (27 tiết)						
HÌNH HỌC PHẪNG						
Chương 8: TAM GIÁC (27 tiết)						
15	Bài 1: Góc và cạnh của một tam giác	2	31, 32	Tuần 19	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, bìa giấy cứng, kéo, thước đo góc.	Lớp học
16	Bài 2: Tam giác bằng nhau	6	33, 34	Tuần 20	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, bìa giấy cứng,	Lớp học
			35, 36	Tuần 21	kéo, thước đo góc, com pa, ê ke.	Lớp học
			37, 38	Tuần 22		

17	Bài 3: Tam giác cân	2	39, 40	Tuần 23	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, bìa giấy cứng, kéo, thước đo góc.	Lớp học
18	Bài 4: Đường vuông góc và đường xiên	2	41, 42	Tuần 24	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, thước đo góc, ê ke.	Lớp học
19	Bài 5: Đường trung trực của một đoạn thẳng	2	43 44			
20	Bài 6: Tính chất ba đường trung trực của tam giác	2	45,46	Tuần 25	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, thước đo góc, ê ke.	Lớp học
21	Bài 7: Tính chất ba đường trung tuyến của tam giác	2	47,48	Tuần 26	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, thước đo góc, ê ke.	Lớp học
22	Ôn tập giữa học kì 2	1	49	Tuần 27	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, thước đo góc, com pa, ê ke.	Lớp học
23	Kiểm tra giữa học kỳ 2 (cả Hình học và đại số).	1	50		Đề kiểm tra	
24	Bài 8: Tính chất ba đường cao của tam giác	2	51,52	Tuần 28	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, com pa, ê ke.	Lớp học
25	Bài 9: Tính chất ba đường phân giác của tam giác	2	53,54	Tuần 29	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, thước đo góc, com pa, ê ke.	Lớp học
26	Bài 10: Hoạt động thực hành và trải nghiệm: Làm giàn hoa tam giác để trang trí lớp học.	1	55	Tuần 30	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, bìa màu, kéo, bút chì, kim chỉ, đũa tre.	Lớp học
27	Bài tập cuối chương 8	2	56	Tuần 34	Máy chiếu, thước thẳng có chia khoảng, thước đo góc, com pa, ê ke.	Lớp học
			57	Tuần 35		

PHẦN MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT (20 TIẾT)

STT	Bài học	Số tiết	Tiết PPCT	Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
HỌC KỲ 1 (12 tiết)						
Chương 5: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ (12 tiết)						
1	Bài 1: Thu thập và phân loại dữ liệu.	2	1,2	Tuần 15	Máy chiếu, phiếu học tập, máy tính cầm tay.	Lớp học
2	Bài 2: Biểu đồ hình quạt tròn	4	3		Máy chiếu, phiếu học tập, thước, máy tính cầm tay, com pa, thước đo góc.	Lớp học
			4	Tuần 16	Máy chiếu, phiếu học tập, thước, máy tính cầm tay, com pa, thước đo góc.	Lớp học
			5			
			6			
3	Bài 3: Biểu đồ đoạn thẳng	3	7	Tuần 17	Máy chiếu, phiếu học tập, thước có chia khoảng, máy tính cầm tay.	Lớp học
			8			
			9			
4	Bài 4: Hoạt động thực hành và trải nghiệm: Dùng biểu đồ để phân tích kết quả học tập môn toán của lớp	1	10	Tuần 18	Máy chiếu, giấy, bút, máy tính cầm tay.	Lớp học
5	Bài tập cuối chương 5	1	11		Máy chiếu	Lớp học
6	Kiểm tra cuối học kì I (Cả Đại số, Hình học và Một số yếu tố thống kê và xác suất)	1	12		Đề Kiểm tra	Lớp học
HỌC KỲ 2 (8 tiết)						
Chương 9: MỘT SỐ YẾU TỐ XÁC SUẤT (8 tiết)						

7	Bài 1: Làm quen với biến cố ngẫu nhiên.	2	13	Tuần 30	Máy chiếu, hộp xúc xắc, đồng xu, vài viên bi, giấy bìa.	Lớp học
			14	Tuần 31		
8	Bài 2: Làm quen với xác suất của biến cố ngẫu nhiên	3	15	Tuần 31	Máy chiếu, vài quả bóng màu khác nhau, thẻ ghi số, đồng xu.	Lớp học
			16,17	Tuần 32		
9	Bài 3: Hoạt động thực hành và trải nghiệm: Nhảy theo xúc xắc.	1	18	Tuần 33	Hai con xúc xắc, 15 lá cờ và 1 cái giỏ đựng cờ.	Lớp học
10	Bài tập cuối chương 9	2	19		Máy chiếu.	Lớp học
			20	Tuần 34		

II. Nhiệm vụ khác (nếu có) (Bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức hoạt động giáo dục)

.....

.....

Bình Thuận, ngày 25 tháng 9 năm 2023

DUYỆT CỦA BGH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Tá Hùng

DUYỆT CỦA TỔ CM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Khánh Hồng

NGƯỜI XÂY DỰNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

H' Mion Niê

